

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BÌNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2020/HS-ST
Ngày 16 – 12 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Hồng Biên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Minh.
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Trung là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Thanh là Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2020/TLST-HS, ngày 02 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1986, tại tỉnh ĐT.

Nơi cư trú: Ấp BTr, xã BTh, huyện TB, tỉnh ĐT; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị T1; Có vợ là Lê Thị T2 và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 12/11/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình ban hành Quyết định số: 28/2020/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng (chưa chấp hành); tạm giữ ngày 15/10/2020; tạm giam ngày 18/10/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Bình (Có mặt).

- Bị hại: Bà Lê Thị T1, sinh năm 1964 (Có mặt).

Nơi cư trú: Ấp BH, xã BTh, huyện TB, tỉnh ĐT.

- Người làm chứng:

1. Chị Lê Thị T2, sinh năm 1981 (Có mặt).

Nơi cư trú: Ấp BTr, xã BTh, huyện TB, tỉnh ĐT.

2. Chị Nguyễn Thị T3, sinh năm 1991 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp BH, xã BTh, huyện TB, tỉnh ĐT.

3. Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1977 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp BC, xã BTh, huyện TB, tỉnh ĐT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 20 phút ngày 17/9/2020, bị cáo Nguyễn Văn H đến nhà bà Lê Thị T1, sinh năm 1964, ngụ Ấp BH, xã BTh, huyện TB (là mẹ ruột của H) để xin tiền nhưng không có bà T1 ở nhà. Lúc này, trong người đã có uống rượu và sử dụng ma túy, bị cáo H dùng búa trong nhà của bà T1 (loại búa đồn cùi) cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen đập tủ lạnh hiệu Panasonic loại 267 lít và đập xe mô tô Sirius FI, biển số 66B1-456.08 của bà T1 làm vỡ, hư hỏng tủ lạnh và nhiều bộ phận trên xe mô tô. Đập xong, bị cáo H để búa lại tại hiện trường và bỏ đi.

Ngày 15/10/2020, bị cáo Nguyễn Văn H tiếp tục điện thoại có lời lẽ thô tục đối với bà Lê Thị T1, chị Lê Thị T2, sinh năm 1981 (vợ bị cáo H), ngụ ấp BTr, xã BTh, huyện TB và đe dọa đập phá tài sản trong gia đình. Chị T2 can ngăn thì H dùng tay đánh vào đầu, mặt và dùng chân đạp vào bụng của chị T2 nhưng không gây thương tích. Bà T1 và chị T2 lo sợ nên đã trình báo sự việc với cơ quan Công an.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 69/KL-HĐ, ngày 16/10/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Thanh Bình kết luận: 01 tủ lạnh hiệu Panasonic, loại 267 lít, trị giá là 4.600.000 đồng; 01 bộ áo, tem, đồng hồ, trà đèn, 01 hòng ga, co xăng, cổ hút xe mô tô biển số 66B1-456.08, loại xe sirius FI, trị giá 4.520.000 đồng, tổng cộng là 9.120.000 đồng (Chín triệu một trăm hai mươi nghìn đồng).

- Về vật chứng tạm giữ và xử lý, gồm:

- 01 Búa cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại (đã qua sử dụng).
- 01 Xe mô tô biển số 66B1 – 456.08, số máy E3T6E290170, số khung 1740H Y045681, màu sơn đỏ - đen, nhãn hiệu Yamaha (đã qua sử dụng).
- 01 tủ lạnh hiệu Panasonic (đã qua sử dụng).

Hiện nay, các vật chứng nêu trên Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Bình đã trả lại cho bà T1 xong.

- Về trách nhiệm dân sự: Đối với tài sản bị hư hỏng gồm 01 xe mô tô, biển số 66B1-456.08 và 01 tủ lạnh hiệu Panasonic loại 267 lít, tổng trị giá thiệt hại là 9.120.000 đồng, bà Lê Thị T1 đã tự nguyện sửa chữa, không yêu cầu bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số: 61/CT-VKS-TB ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình rút lại đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội có tính chất côn đồ quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự và bổ sung thêm vật chứng thu giữ là 01 Xe mô tô biển số 66B1 – 456.08, số E3T6E290170, số khung 1740HY045681, màu sơn đỏ - đen, nhãn hiệu Yamaha và 01 Tủ lạnh hiệu Panasonic.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm tù. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên như phần Quyết định của Cáo trạng.

Bị cáo Nguyễn Văn H nói lời sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, sớm trở về lo cho gia đình và trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 07 giờ 20 phút ngày 17/9/2020, bị cáo Nguyễn Văn H sử dụng búa trong nhà của bà T1 đập tủ lạnh hiệu Panasonic loại 267 lít và đập xe mô tô Sirius FI, biển số 66B1-456.08 của bà T1 làm vỡ, hư hỏng tủ lạnh và nhiều bộ phận trên xe mô tô.

Bị cáo thống nhất với Bản kết luận định giá tài sản số: 69/KL-HĐ, ngày 16/10/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Thanh Bình kết luận: 01 tủ lạnh hiệu Panasonic, loại 267 lít, trị giá là 4.600.000 đồng; 01 bộ áo, tem, đồng hồ, trá đèn, 01 họng ga, co xăng, cổ hút xe mô tô biển số 66B1-456.08, loại xe sirius FI, trị giá 4.520.000 đồng, tổng cộng là 9.120.000 đồng (Chín triệu một trăm hai mươi nghìn đồng).

Như vậy, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của bị hại. Việc bị cáo thực hiện hành vi nêu trên đã làm cho tài sản của bị hại đã lâm vào tình trạng mất giá trị sử dụng hoặc không thể khôi phục lại giá trị sử dụng như ban đầu. Bị cáo nhận thức được hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản là vi phạm pháp luật, thấy được hậu quả nhưng vẫn mong muốn hậu quả xảy ra. Khi thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản thì bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự.

Với những phân tích nêu trên, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

[2] Xét hành vi của bị cáo: Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho

xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Hơn nữa, bị cáo là người có nhân thân xấu, có tiền sự đã bị Tòa án ban hành Quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo không biết sửa chữa lỗi lầm, không ăn năn hối cải, không tự cải tạo bản thân, không tôn trọng pháp luật. Vì vậy, cần thiết áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo để trở thành người tốt, có ích cho gia đình và trở thành một công dân có ích cho xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Vì vậy, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 Búa cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen (đã qua sử dụng).

- 01 Xe mô tô biển số 66B1 – 456.08, số máy E3T6E290170, số khung 1740H Y045681, màu sơn đỏ - đen, nhãn hiệu Yamaha (đã qua sử dụng).

- 01 Tủ lạnh hiệu Panasonic (đã qua sử dụng).

Xét thấy, các vật chứng nêu trên là tài sản hợp pháp của bà T1 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình đã trả cho bà T1 là phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình về khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ, về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là có căn cứ chấp nhận.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Xử phạt Nguyễn Văn H 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/10/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Đã giải quyết xong, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND huyện Thanh Bình;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKS ND tỉnh Đồng Tháp;
- CA huyện Thanh Bình;
- Sở Tư pháp Đồng Tháp;
- Chi cục THADS huyện Thanh Bình;
- Lưu hồ sơ và Văn phòng Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Võ Văn Hồng Biên